TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị Nh**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: đường H, thôn Đ, xã N, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

***Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn S**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Nh, sinh năm 1986 và anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1975.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao chị Đỗ Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 02/9/2011. Anh Nguyễn Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nh cho đến khi đương sự có yêu cầu. Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, ruộng canh tác, công sức:* Chị Đỗ Thị Nh và anh Nguyễn Văn S đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đỗ Thị Nh phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002572 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả chị Nh 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND P. N;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Chung